

Medium

BESTRUN2 S3

ả các tính **Bestrun** g gố c **trong** m ộ t tế ếu t ợc cập nhật

Giày an toàn Safety Jogger BESTRUN2 cung cấp t ất cả các tính
a BESTRUN an d ể ú ó ả năng chư ố ợ ng ày và đế g
r ợ chỉnh hình và phần trên bằng da thoáng khí. Lý t ư ở n g cho
các ngành công n ghiệ ư p ờ ô k



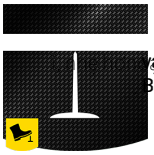
217

Những vật liệu cao cấp hơn ật B ợ thu	
ót bên trong i tái chế lướ	
rong Đ ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)	
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU / PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S3 / SR, SC, FO, CI
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
ng lượng t	0.625 kg
ẩn hiêu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024





DGUV BGR 191
Những đôi giày này phù hợp với
hình và điều chỉnh chỉnh hình.
Được chứng nhận theo BGR 191.



SJ Flex
Vật liệu chống đâm thủng không
và chứa kim thép. Vật liệu không
Bao gồm 100% cùng.



Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá
i chắ
ngón chân mềm hơn hoặc rơ



iữa bằng
iữa bằng **thép**
i hoặc
thép
đâm thủng được làm bằng thép
không
nhập từ đế ngoài.



Mặt **trên** bằng **da thoáng khí**
Da tự nhiên
các ứng
dụng linh hoạt



SRC
rước là
trong những tính năng
giày
giày bảo
SRC
qua cả bài
SRA và SRB, chúng được kiểm
tra trên cả bề mặt thép và gốm.

Công nghiệp n:

lĩnh vự c ô tô, phục vụ ăn uố n g, Hoá h oạc h , Xây dự n g, Thự c phẩ m & Dầu khi, Ngành công n ghiệ p

ường: Môi t

rư ờn g ẩm ướt, b ề mặt không bằn g phẳn g, ngậ p nướ c

Cac hương dân ba#o tri:

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằn g cách phủ hà n g Không trên lò s

K

	Sự miêu t ả	EN ISO 20345	ết quả	đơn vị đo lường
Những vật liệt Bata thu cao cấp hơn				
	Top: khả năng thấm nước	? 0.8	2.2	mg/cm/giờ
	Top: hiệu suất hơi nước	? 15	25.0	mg/cm2
ót bên trong	Lớp tái chế			
	Lớp lót: thấm nước	? 2	49.8	mg/cm/giờ
	Lót: hiệu suất hơi nước	? 20	398.8	mg/cm2
rong Đệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)				
	Đệm chân: Chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800	chu kỳ
goài Đ	PU / PU			
	Chống trượt đế ngoài (mài mòn)	? 150	35.6	mm
	Chưa gót trục bản - Ceramic + NaLS - Trước gót về phía t	? 0.31	0.43	ma sát
rư Gót cổ bảng - Gốm + NaLS - Trước lùi về phía t		? 0.36	0.45	ma sát
rư Gót SR - Gốm + Glycerin - Trước gót phía t		? 0.19	0.24	ma sát
	Chưa gót SR - Gốm + Glycerin - Trước gót phía t	? 0.22	0.26	ma sát
ri ch Giá t tĩnh điện		0.1 - 1000	55.1	megaohm
ri ESD Giá t		0.1 - 100	N/A	megaohm
	Hấp thụ năng l a gót chân củ	? 20	23	J
Đ ứ n g đầ Thép				
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A	mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A	mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14	18.5	mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14	23.5	mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi. Giày khiêu vũ và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Đ

	Sự miêu t ả	ết quả	đơn vị đo lường
i CO phát thả			
	V ật l iệu	8.76	kg
	Bao bì	0.12	kg
ất Sản x u		1.90	kg
	Chuyên ch ở	0.26	kg
		11.03 kg CO2/cặp	

	Sự miêu t ả	ết quả	K
ệ vật l Tiệ tái ch ế			
	Product	7%	
	Bao bì	99%	

Tính toán CO2:
Các giá trị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.